

CHỦ ĐỀ NHÁNH: ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC

(Thực hiện: 1 tuần: Từ ngày 05/01/2025 – 10/01/2025)

Ngày dạy: Thứ 2 ngày 05 tháng 01 năm 2025

HOẠT ĐỘNG HỌC: THỂ DỤC

Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh

Trò chơi: Chiếc vòng di động

I. Mục tiêu

- 3t: Trẻ có khả năng kiểm soát được vận động: Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh.
- 4,5t: Trẻ kiểm soát được vận động: Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh của cô, lắng nghe thực hiện đúng theo hiệu lệnh.
- Trẻ có kỹ năng quan sát, vận động nhanh nhẹn, phát triển tai nghe cho trẻ
- 3t: Trẻ nhớ tên vận động: Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh, biết thực hiện theo hiệu lệnh của cô.
- 4,5t: Trẻ nhớ tên vận động: Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh, biết phối hợp chân tay nhịp nhàng để chạy thay đổi tốc độ theo đúng hiệu lệnh của cô.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, chăm luyện tập thể dục thể thao để cơ thể khỏe mạnh.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô.

- Vạch chuẩn, xác xô, nhạc bài hát: Cá vàng bơi

2. Chuẩn bị của trẻ.

- Vòng thể dục
- Trang phục gọn gàng, tâm thế thoải mái.

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gợi mở. - Cô cùng trẻ hát bài: Cá vàng bơi + Bài hát nói về con vật gì? + Con cá vàng là con vật sống ở đâu? + Ngoài ra còn có con vật gì sống ở dưới nước? - Cô chốt lại, dẫn dắt vào bài. 2. Khởi động. - Cô cho trẻ đi thành vòng tròn và đi kết hợp các kiểu đi: Đi mũi chân- gót chân - chạy chậm- chạy nhanh về đội hình hàng dọc, chuyển sang hàng ngang. 3. Trọng động. a. BTPTC - Tay: Bắt chéo 2 tay trước ngực - Lưng, bụng: Nghiêng người sang trái, sang phải - Chân: Co và duỗi chân. b. Vận động cơ bản: Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh. - Cô tập mẫu lần 1: làm mẫu trọn vẹn không phân tích.	- Trẻ hát cùng cô - Con cá vàng - Sống dưới nước - Trẻ kể: Con tôm, cua, ốc - Trẻ thực hiện - Trẻ tập 2l x 8n - Trẻ tập 2l x 8n - Trẻ tập 4l x 8n - Trẻ quan sát cô tập mẫu

- Cô tập mẫu lần 2: kết hợp phân tích động tác: Cô đứng trước vạch xuất phát, Khi nghe hiệu lệnh lắc xắc xô nhỏ thì các con chạy chậm, khi cô lắc xắc xô to thì các con chạy nhanh, các con chú ý khi chạy phải giữ thẳng người mắt nhìn về phía trước - Cô cho 2 trẻ 5t lên tập mẫu. - Cho lần lượt từng trẻ ở các nhóm lên tập - Cho trẻ thi đua nhau tập - Cô quan sát, sửa sai cho trẻ, động viên khuyến khích trẻ kịp thời . - Củng cố: Hỏi trẻ tên vận động? - Cho 1-2 trẻ thực hiện lại 1 lần c. Trò chơi: Chiếc vòng di động - Cô giới thiệu tên trò chơi. - Cô cho trẻ nhắc lại cách chơi và luật chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi - Cô quan sát, bao quát động viên trẻ. 3. Hồi tĩnh - Cho trẻ làm động tác cá bơi đi nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh sân .	- Trẻ quan sát cô tập mẫu và nghe cô phân tích động tác - Trẻ 5t lên thực hiện mẫu - Lần lượt trẻ lên tập - Trẻ thi đua nhau - Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời - 1 trẻ lên thực hiện lại - Trẻ lắng nghe - Trẻ nhắc lại. - Trẻ chơi trò chơi - Trẻ làm cá bơi đi lại nhẹ nhàng
--	--

=====

Ngày dạy: Thứ 3 ngày 06 tháng 01 năm 2025

HOẠT ĐỘNG HỌC: KPKH

Một số con vật sống dưới nước

I. Mục tiêu

- 3T: Trẻ biết tên gọi, đặc điểm nổi bật và ích lợi của một số con vật sống dưới nước.
- 4T: Trẻ biết tên gọi, đặc điểm bên ngoài, ích lợi và tác hại của một số con vật sống dưới nước. Biết so sánh sự khác nhau và giống nhau của 2 con vật.
- 5T: Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, ích lợi và tác hại của một số con vật sống dưới nước, biết quá trình phát triển và so sánh sự giống và khác nhau của một số con vật.
- Trẻ biết hát bài: Cá vàng bơi, giải được một số câu đố về các con vật.
- Trẻ có kỹ năng hoạt động nhóm, kỹ năng quan sát, nhận xét, so sánh, ghi nhớ có chủ định
- Phát triển ngôn ngữ, trả lời câu hỏi của cô, nói rõ ràng, mạch lạc và củng cố kỹ năng đếm cho trẻ.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, biết chăm sóc, bảo vệ các con vật sống dưới nước.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- 3 lọ bình chứa 3 con vật: Con cá, tôm, cua
- Tranh lô tô về các con vật sống dưới nước

- Vòng thể dục

2. Chuẩn bị của trẻ

- Trẻ gọn gàng, thoải mái.

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gọi mở - Cho trẻ hát vận động bài: Cá vàng bơi + Bài nói đến con vật gì? + Các con có biết cá là động vật sống ở đâu không? + Vậy ngoài con cá sống dưới nước ra các con còn biết những con gì nữa? ->Ngày hôm nay các con có muốn cùng cô tìm hiểu 1 số con vật sống dưới nước không? Vậy cô mời các con cũng nhẹ nhàng về chỗ và cô sẽ tặng chúng mình một điều bất ngờ nhé. 2. Quan sát - Đàm thoại - Cô cho trẻ chơi cùng cô màn ảo thuật: Úm ba la mở ra. - Cô xuất hiện 3 bình nước chứa 3 con vật cá, tôm, cua - Hôm nay, cô và các con cùng nhau quan sát thật kỹ xem chúng có đặc điểm như thế nào nhé. - Cô tặng mỗi tổ 1 con vật để quan sát * Tổ 1: con cá * Tổ 2: con tôm * Tổ 3: con cua - Thời gian thảo luận cho các tổ là 4 phút. - Cô mời đại diện các tổ đứng lên nhận xét về con vật của nhóm mình * Tổ 1: Con cá - Con cá có đặc điểm gì? - Phần đầu cá có những bộ phận gì? - Phần thân cá thì sao? - Cá sống ở đâu? - Cá thở bằng gì? Cá bơi được nhờ có gì? =>Cô khái quát lại qua hình ảnh trên máy chiếu: con cá gồm 3 phần đầu - thân – đuôi. Đầu có mắt - miệng – mang, thân có vây – vây. Cá bơi bằng đuôi, thở bằng mang, lái bằng vây. Một số loài cá sống ở môi trường nước ngọt, còn có loài cá sống ở môi trường nước mặn. Con cá là thực phẩm cung cấp chất đạm. - Cho trẻ kể tên một số loài cá	- Trẻ hát vận động - Con cá vàng ạ - Sống dưới nước - Trẻ tự kể - Trẻ lắng nghe - Con cá, tôm, cua - Trẻ quan sát - Trẻ lắng nghe - Trẻ nhận xét - Có đầu, mình, đuôi - Có mắt, mồm, mang... - Thân có vây, vây - Sống dưới nước - Cá bơi bằng đuôi, thở bằng mang - Trẻ lắng nghe, quan sát - Trẻ kể tên

- Cô cho trẻ quan sát hình ảnh một số loài cá, và xem video quá trình lớn lên của cá. - Con cá có ích lợi gì? - Kể tên một số món ăn chế biến từ cá - Cho trẻ quan sát hình ảnh một số món ăn chế biến từ cá. => Giáo dục dinh dưỡng sức khỏe cho trẻ: cá là loài động vật cung cấp rất nhiều chất đạm cho cơ thể, các con nhớ ăn cá để cho cơ thể khỏe mạnh nhé. * Tổ 2: Con tôm - Đại diện tổ 2 đứng lên nhận xét - Tôm có những phần nào? Có hình dáng ntn? - Con tôm sống ở đâu? - Con tôm bơi được nhờ cái gì? - Cô khái quát lại: Con tôm có hình dáng hơi cong, gồm 3 phần: đầu, thân và đuôi. Đầu con tôm thì có mắt, râu, càng. Toàn thân con tôm được bao phủ bởi 1 lớp màng cứng mỏng. Con tôm có chân nhỏ dài, râu gần mắt, bơi lùì rất tài. - Tôm sống ở ao, hồ, sông, biển. Tôm là nguồn thực phẩm cung cấp chất đạm. - Cho trẻ kể tên các loài tôm khác nhau - Tôm có ích lợi gì? - Cho trẻ kể tên một số món ăn chế biến từ tôm. - Cho trẻ quan sát hình ảnh một số món ăn chế biến từ tôm. => Giáo dục dinh dưỡng - sức khỏe cho trẻ: tôm cung cấp rất nhiều chất đạm nên chúng mình nhớ ăn tôm để cho nhanh lớn nhé. *Tổ 3: con cua - Ai có nhận xét về con cua? - Con cua sống ở đâu? - Con cua di chuyển được là nhờ cái gì? - <i>Cô khái quát lại qua hình ảnh trên máy:</i> Con cua có 8 chân, 2 càng, có đặc điểm bờ ngang, vỏ cua rất cứng. Cua là nguồn cung cấp chất đạm.	- Trẻ quan sát - Làm thức ăn cho con người và động vật... - Trẻ kể: Cá rán, cá kho, cá nướng, cá hấp.. - trẻ quan sát - Trẻ lắng nghe - Tổ 2 lên nhận xét - Có phần đầu, thân và đuôi., Đầu tôm có mắt, râu, càng có 1 lớp vỏ mỏng và có rất nhiều chân, đuôi.. - Sống ở dưới nước - Nhờ chân - Trẻ lắng nghe - Tôm sú, tôm hùm.. - Làm thực phẩm cho con người - trẻ kể: Tôm chiên, tôm hấp... - Trẻ lắng nghe - Trẻ nhận xét - Sống dưới nước - Con cua có 8 chân, 2 càng, có mai cứng, mắt phía trước của mai. - Trẻ lắng nghe
---	--

- Cho trẻ kể tên các loài cua mà trẻ biết. - Cua có ích lợi gì? - Cho trẻ kể một số món ăn chế biến từ cua - Cho trẻ quan sát một số món ăn chế biến từ cua => Giáo dục dinh dưỡng- sức khỏe cho trẻ: cua cung cấp rất nhiều chất đạm nên các con nhớ ăn cua để cơ thể khỏe mạnh và mau lớn nhé. -> Cô khái quát lại và giáo dục trẻ không vứt rác xuống ao hồ, sông suối gây ô nhiễm nguồn nước ảnh hưởng đến môi trường sống của các con vật sống dưới nước. 3. Trò chơi: Đồi tay kì diệu - Cách chơi: Cô có 3 chiếc hộp chứa rất nhiều các con vật tôm, cá, cua bằng nhựa. Nhiệm vụ của các con là đi qua cầu lấy con vật đúng như yêu cầu của cô và thả vào rổ của đội mình. - Luật chơi: Các bạn không được nhìn mà chỉ sờ bằng tay và lấy con vật ra. Thời gian chơi là 1 bản nhạc. Đội nào lấy được nhiều con vật đúng theo yêu cầu là đội chiến thắng - Cô cho trẻ chơi trò chơi - Cô bao quát động viên trẻ. Kiểm tra kết quả, công bố đội chiến thắng. 4. Kết thúc - Cho trẻ hát bài hát: Tôm cá cua đua tài, ra chơi	- Trẻ kể - Làm thực phẩm - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe cô nói cách chơi và luật chơi - Trẻ chơi hứng thú - Trẻ hát, ra chơi
---	--

=====

Ngày dạy: Thứ 4 ngày 07 tháng 01 năm 2025

HOẠT ĐỘNG HỌC: LQCV

Tập tô chữ: i,t,c

I. Mục tiêu

- 5t: Trẻ có kĩ năng cầm bút tô, đồ các nét chữ i,t,c tô các nét cong, thẳng... tròng khít lên nét chấm mờ, tô màu tranh và ngồi đúng tư thế. Rèn luyện sự khéo léo của các ngón tay.

- 4t: Trẻ có kĩ năng cầm bút, ngồi đúng tư thế để tô màu tranh con vịt, con bạch tuộc, con cá vàng, gạch chân chữ cái i,t,c tô màu chữ i,t,c in rỗng theo khả năng và ý thích.

- 3t: Trẻ có kĩ năng cầm bút, ngồi đúng tư thế để tô màu tranh: con voi, con sư tử, chim cánh cụt.

- 5t: Trẻ biết tô, đồ các nét chữ i,t,c theo chiều mũi tên từ trái sang phải tròng khít với đường chấm mờ. Biết tạo hình chữ i,t,c.

- 3,4t: Trẻ biết cách tô tranh đều màu, tô chữ i,t,c in rỗng (4t) không chườm ra ngoài.

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, tô kiên trì, cẩn thận, sạch sẽ, biết yêu quý sản phẩm của mình.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Tranh hướng dẫn tập tô chữ cái i, t, c. Bút lông, sáp màu.

2. Chuẩn bị của trẻ

- Bàn ghế cho trẻ ngồi, sáp màu
- Vở tập tô, bút chì đen đủ cho số trẻ.
- Trang phục cô, trẻ gọn gàng. Tâm thế trẻ thoải mái

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Ôn chữ i, t, c - Cô cho trẻ hát bài: Cá vàng bơi - Trò chuyện với trẻ về một số con vật sống dưới nước - 5t: Cô hỏi trẻ giờ trước học chữ gì? - Cho trẻ phát âm chữ i, t, c đã học - Cho trẻ nhẹ nhàng về chỗ, ngồi theo nhóm 2. Tập tô chữ cái u, u. - Cô hướng dẫn trẻ 3,4 tuổi tô màu tranh con voi, 4 tuổi gạch chân chữ cái i trong từ con vịt, tô màu tranh con vịt, tô chữ i theo khả năng. a. Tập tô chữ i (5t) - Cô xuất hiện tranh tập tô chữ i - Cô chỉ vào chữ i trong tranh và hỏi trẻ: Đó là chữ cái gì mà chúng mình đã được học? - Cho trẻ phát âm “i”. Tổ, cá nhân phát âm. - Cô cùng trẻ đọc bài đồng dao: Mèo và ngựa + Các con còn thấy có gì nữa trong bức tranh này? - Cô cùng trẻ đọc các từ dưới tranh - Cô hướng dẫn trẻ tìm và dùng bút gạch chân các chữ cái i trong các từ đó. - Hướng dẫn trẻ đếm bao nhiêu con kiến trong mỗi ô và tô màu số hạt gạo trong đĩa tương ứng với số con kiến. - Cô giới thiệu chữ i in rộng và cho trẻ tô màu chữ i in rộng theo ý thích. - Hướng dẫn trẻ tô chữ i in mờ trên dòng kẻ ngang + Để chữ i in mờ này được rõ hơn và đẹp hơn chúng mình phải làm gì? - Cô dùng bút chì tô mẫu chữ i in mờ, hướng dẫn trẻ tô: Cô tô đặt bút vào chấm đen phía trái chữ i, cô đưa bút nhẹ nhàng lên phía trên theo chiều mũi tên, rồi kéo xuống dưới. Cô tô xong chữ thứ nhất,	- Trẻ hát - Trẻ trò chuyện cùng cô - Trẻ trả lời - Trẻ phát âm - Trẻ lắng nghe - Trẻ chú ý - Trẻ trả lời - Trẻ phát âm - Trẻ đọc đồng dao - Trẻ trả lời - Trẻ tìm và gạch chân - Trẻ đếm - Trẻ lắng nghe - Phải tô cho rõ nét - Trẻ quan sát, lắng nghe

cô tô sang chữ thứ 2, cứ thế đến hết dòng thứ nhất thì cô tô đến dòng thứ 2, và cứ thế đến hết. - Cô hỏi lại trẻ về cách cầm bút, tư thế ngồi - Cho trẻ thực hiện - Cô bao quát, hướng dẫn, sửa sai, động viên trẻ b. Tập tô chữ t - Cô sang nhóm 3,4 tuổi hướng dẫn trẻ 3,4 tuổi tô màu tranh con sư tử, 4 tuổi gạch chân chữ cái t trong từ con bạch tuộc, tô màu tranh con bạch tuộc, tô chữ t theo khả năng. - Cô xuất hiện tranh tập tô. - Cô giới thiệu chữ t. Cô cùng trẻ phát âm “t” 2-3 lần + Con có nhận xét gì về bức tranh? - Cô cùng trẻ đọc bài đồng dao: Con mèo mà trèo cây cau + Con còn thấy gì trong tranh nữa? - Cô cùng trẻ đọc các từ dưới tranh: Con thỏ, con tôm, con trâu - Hướng dẫn trẻ tìm và gạch chân chữ t trong các từ dưới hình vẽ - Cho trẻ đếm xem có bao nhiêu chữ cái t trong các từ chỉ các con vật và khoanh tròn vào chữ số tương ứng. - Cô giới thiệu chữ t in rồng và cho trẻ tô màu theo ý thích - Cô giới thiệu chữ t in mờ - Cô hướng dẫn trẻ tô theo khả năng và theo ý thích - Cô hướng dẫn trẻ tô chữ “t” như chữ “t”. - Cho trẻ thực hiện. - Cô bao quát, hướng dẫn, động viên trẻ thực hiện c. Tập tô chữ c - Cô hướng dẫn trẻ 3 tuổi tô màu tranh chim cánh cụt, 4 tuổi gạch chân chữ cái t trong từ con cá vàng, tô màu tranh con cá vàng, tô chữ c theo khả năng. - Cô xuất hiện tranh tập tô chữ c - Cô chỉ vào chữ c trong tranh và hỏi trẻ: Đó là chữ cái gì mà chúng mình đã được học? - Cho trẻ phát âm “c”. Tổ, cá nhân phát âm. - Cô cùng trẻ đọc bài đồng dao: Con gà cục tác lá chanh + Các con còn thấy có gì nữa trong bức tranh này? - Cô cùng trẻ đọc các từ dưới tranh - Cô hướng dẫn trẻ tìm và dùng bút gạch chân các chữ cái c trong các từ đó.	- Trẻ trả lời - Trẻ thực hiện - Trẻ chú ý - Trẻ phát âm - Trẻ nhận xét - Trẻ đọc đồng dao - Trẻ đọc - Trẻ tìm và gạch chân - Trẻ đếm - Trẻ lắng nghe - Trẻ tô theo khả năng - Trẻ thực hiện - Trẻ chú ý - Trẻ quan sát - Chữ c - Trẻ phát âm - Trẻ đọc đồng dao - Trẻ trả lời - trẻ tìm và gạch chân
---	--

- Hướng dẫn trẻ tô màu các con vật sống dưới nước có tên gọi bắt đầu bằng chữ cái c - Cô giới thiệu chữ c in rỗng và tô màu theo ý thích - Cô giới thiệu chữ c in mờ trên dòng kẻ ngang + Để chữ c in mờ này được rõ hơn và đẹp hơn chúng mình phải làm gì? - Cô dùng bút chì tô mẫu chữ c in mờ, hướng dẫn trẻ tô: Cô tô đặt bút vào chấm đen phía phải chữ c, cô đưa bút nhẹ nhàng lên phía trên rồi kéo xuống dưới theo chiều mũi tên. Cô tô từ trái qua phải Tô xong chữ thứ nhất, cô tô sang chữ thứ 2, cứ thế đến hết dòng thứ nhất thì cô tô đến dòng thứ 2, và cứ thế đến hết. - Cô hỏi lại trẻ về cách cầm bút, tư thế ngồi - Cho trẻ thực hiện - Cô bao quát, hướng dẫn, sửa sai, động viên trẻ - Cô cho trẻ vận động theo nhạc bài hát: Nào chúng ta cùng tập thể dục 3. Kết thúc - Cuối giờ nhận xét: Cô cho trẻ nhận xét bài của bạn tại bàn. - Cô cho 4- 5 trẻ mang bài đẹp lên để nhận xét. - Cho trẻ thu dọn đồ dùng, ra chơi	- Trẻ lắng nghe - Phải tô cho rõ nét - Trẻ quan sát, lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ thực hiện - Trẻ thực hiện - Trẻ nhận xét - Trẻ thu dọn, ra chơi
---	---

=====

Ngày dạy: Thứ 5 ngày 08 tháng 01 năm 2025

HOẠT ĐỘNG HỌC: LQVT

L: củng cố số lượng trong phạm vi 8, nhận biết chữ số 8

N: Nhận biết số lượng trong phạm vi 8, nhận biết số 4.

B: Nhận biết nhóm có số lượng 4.

I. Mục tiêu

- 3t: Trẻ biết đếm đến 4, nhận biết được nhóm có số lượng trong phạm vi 4
- 4t: Trẻ biết đếm đến 8, nhận biết được nhóm có số lượng trong phạm vi 8,

Nhận biết chữ số 4

- 5t: Nhận biết được nhóm có số lượng trong phạm vi 8, nhận biết chữ số 8
- Biết chơi trò chơi "Thi xem đội nào nhanh" thuộc bài hát "Đố bạn"
- 3t: Trẻ có kỹ năng đếm trên đối tượng trong pv 4, nhận biết số lượng 4
- 4t: Trẻ có kỹ năng đếm trên đối tượng trong phạm vi 8, Nhận biết được chữ

số 4

- 5t: Trẻ có kỹ năng đếm, tạo nhóm có số lượng trong phạm vi 8, Nhận biết được chữ số 8.

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, chơi đoàn kết với các bạn

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Thẻ số từ 1->8, 1 số đồ dùng có số lượng 7,8 để xung quanh lớp

2. Chuẩn bị của trẻ

- + 3t: Mỗi trẻ có 4 lô tô con cá, 4 lô tô con tôm, bảng con, rổ nhựa.
- + 4t: Mỗi trẻ có thẻ số từ 1->4, 8 lô tô con cá, 8 lô tô con tôm, bảng con, rổ nhựa.
- + 5t: Mỗi trẻ có thẻ số từ 1->8, 8 lô tô con cá, 8 lô tô con tôm, bảng con, rổ nhựa.
- Trang phục trẻ gọn gàng, thoải mái tham gia vào giờ học.

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. củng cố nhận biết các nhóm có số lượng 7,3 - Cô cho trẻ đi thăm quan vườn bách thú - Cho trẻ đếm: Có bao nhiêu con hổ, con voi, sư tử? Cho trẻ đặt thẻ số tương ứng. - Có bao nhiêu con hổ? muốn có 7 con hổ, phải làm như thế nào? =>Giáo dục trẻ biết bảo vệ môi trường sống của các con vật. 2. Dạy trẻ: L: Củng cố số lượng trong phạm vi 8, nhận biết chữ số 8. N: Nhận biết số lượng trong phạm vi 8, nhận biết số 4. B: Nhận biết nhóm có số lượng 4. - Trong rổ của con có gì? - Các con hãy chọn và xếp tất cả số cá thành 1 hàng ngang từ trái sang phải cách đều nhau. - Có cá rồi chúng mình hãy lấy con tôm ra - Trẻ 3t: Xếp 3 con tôm từ trái sang phải sao cho mỗi con cá tương ứng với 1 con tôm - Trẻ 4t- 5t: Xếp 7 con tôm từ trái sang phải sao cho mỗi con cá tương ứng với 1 con tôm - Cho trẻ đếm lại số tôm - Con có nhận xét gì về số lượng của 2 nhóm? - Vì sao con biết nhóm cá và nhóm tôm không bằng nhau? - Muốn nhóm cá bằng nhóm tôm ta làm thế nào? - Cho trẻ xếp thêm 1 con tôm - Các con thấy nhóm cá và nhóm tôm như thế nào với nhau? Bằng mấy? (4,5t) - Cho trẻ đếm 2 nhóm cá và tôm - Để biểu thị cho nhóm cá và tôm có số lượng là 8 thì ta dùng số mấy? - Cô giới thiệu số 8: (Có một cong kín ở trên và một nét cong kín ở dưới gắn liền nhau) + Cô đọc số 8 và cho trẻ đọc - Cho trẻ chọn thẻ số 8 đặt vào 2 nhóm + Bây giờ các con hãy cất 1 con tôm vào rổ nào	- Trẻ đi thăm quan - Trẻ đếm, đặt thẻ số tương ứng. - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Có lô tô cá, tôm, thẻ số - Trẻ 3t: Xếp 4 con cá - Trẻ 4+5t: Xếp 8 con cá - Trẻ xếp tôm - Trẻ đếm - Trẻ 3t: Không bằng nhau - Vì thiếu 1 con tôm - Thêm 1 con tôm - Trẻ xếp thêm 1 con tôm - Bằng nhau, đều bằng 8 - Trẻ đếm 2 nhóm - Số 8 ạ - Trẻ lắng nghe - Trẻ đọc - Trẻ đặt số 8 - Trẻ cất

+ Còn lại mấy con tôm? - Hãy chọn thẻ số tương ứng đặt vào ? - Cứ tiếp tục cắt dần cho đến hết và đặt thẻ số tương ứng - Cho trẻ cắt số cá vừa cắt vừa đếm 3. Trò chơi “Thi xem đội nào nhanh” - Cách chơi: Trên đây cô đã xây được 3 cái ao. Cô chia lớp mình thành 3 đội chơi: Đội 3t, đội 4t và đội 5t. Khi có hiệu lệnh bạn thứ nhất vượt qua chướng ngại vật lên chọn 1 con cá thả vào ao, Đội 4,5 tuổi thả 8 con cá vào ao, đội 3 tuổi thả 4 con cá vào ao, sau đó chạy về cuối hàng đứng bạn thứ 2 mới lên cứ như vậy cho đến hết. - Luật chơi: Mỗi lần lên chỉ được thả 1 con cá vào ao. Thời gian là 1 bản nhạc. - Tổ chức cho trẻ chơi 1-2 lần - Cô bao quát, động viên, khuyến khích trẻ chơi - Cô kiểm tra kết quả động viên trẻ 4. Kết thúc: Cho trẻ ra chơi.	- Còn 7 con tôm ạ - Trẻ đặt thẻ số - Trẻ cắt - Trẻ vừa cắt vừa đếm - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi hứng thú - Trẻ lắng nghe - Trẻ ra chơi
---	--

=====

Ngày dạy: Thứ 6 ngày 09 tháng 01 năm 2026

HOẠT ĐỘNG HỌC: TẠO HÌNH

Xé dán đàn cá (ĐT)

I. Mục tiêu

- 3T: Trẻ có kỹ năng xé theo dải giấy màu để tạo thành bức tranh đàn cá.
- 4T: Trẻ có kỹ năng xé theo đường thẳng, đường cong và dán thành bức tranh đàn cá có màu sắc và bố cục.
- 5T: Trẻ phối hợp các kỹ năng xé dán để tạo thành bức tranh đàn cá có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.
- 3T: Trẻ biết xé thành hình con cá có đầu, thân, đuôi và dán vào tờ giấy
- 4+5T: Trẻ biết gấp đôi tờ giấy và xé lượn vòng cung để tạo hình con cá có đầu, thân, đuôi.
- Trẻ nhận biết được các bộ phận của con cá như: Đầu cá gồm có: mắt, mang. Thân cá có: vảy, vây và đuôi cá giúp cá bơi được.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, biết bảo vệ môi trường thiên nhiên và nguồn nước sạch là bảo vệ môi trường sống của cá cũng như động vật sống dưới nước. Kiên trì hoàn thành nhiệm vụ được giao.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Tranh xé dán mẫu: 2 tranh.
- Nhạc bài hát “ Cá vàng bơi”.

2. Chuẩn bị của trẻ:

- Giấy A4, giấy màu, hồ dán, khăn lau tay.

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gọi mở - Trẻ vận động theo nhạc: “Bé yêu biển lắm” + Chúng mình vừa vận động bài gì? + Vì sao các con lại yêu biển? + Biển là môi trường sống của những loài vật nào? + Muốn các con vật sống ở dưới nước được sinh sống và phát triển tốt chúng ta phải làm gì? - Hôm nay cô mời tất cả các bạn cùng đến thăm một làng chài mà ở đó có rất nhiều điều lý thú, chúng mình cùng đến nhé. 2. Quan sát tranh mẫu - Đến với làng chài, ngoài các con vật sống dưới nước ra, các bác ngư dân còn ghi lại hình ảnh những con cá đáng yêu bằng cách xé dán thành những bức tranh thật đẹp nữa đấy, chúng mình hãy cùng ngắm và đưa ra những nhận xét để lát nữa chúng mình sẽ cùng nhau làm những bức tranh thật đẹp để tặng các bác ngư dân nhé. * Tranh xé dán đàn cá có dạng thân dài. + Bức tranh này cô xé dán đàn cá như thế nào? + Vì sao lại gọi là đàn cá? + Mình cá cô xé như thế nào? + Cá dùng gì để bơi? + Cô xé vây và đuôi như thế nào? + Ngoài ra cá còn có những gì? + Mắt cô xé như thế nào? * Tranh xé dán đàn cá có thân dạng tròn. + Cô có tranh gì đây? + Bức tranh này cô làm như thế nào? + Vì sao con cá màu vàng này lại to? + Vì sao con cá đỏ lại nhỏ? - Để bức tranh thêm đẹp các con sẽ vẽ thêm gì? - Cô chốt lại ý trẻ * Hỏi ý định trẻ: + Con định xé đàn cá như thế nào? + Xé thân cá như thế nào? + Xé xong con làm gì? 3. Trẻ thực hiện - Hôm nay, cô đã chuẩn bị rất nhiều đồ dùng, giấy màu, keo... để chúng ta xé dán đàn cá, chúng mình	- Trẻ vận động cùng cô - Bé yêu biển lắm - Vì biển đẹp - Cá, tôm, cua... - Giữ cho nguồn nước sạch - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Các con cá đang bơi lội - Vì có rất nhiều cá ạ - Mình cá dài - Cá dùng đuôi và vây ạ - Vây xé dài dài, mềm mại. - Có mắt - Hình tròn nhỏ - Xé dán đàn cá - Bằng giấy màu ạ - Con ở gần thì to - Cá bơi ở xa thì nhỏ. - Vẽ thêm cỏ, núi, ông mặt trời. - Trẻ nêu ý tưởng của mình - Trẻ lắng nghe

hãy cùng nhau làm những bức tranh thật đẹp để tặng các bác ngư dân tại làng chài nhé. - Cho trẻ ngồi vào lấy đồ dùng thực hiện - Cô bao quát, hướng dẫn thêm cho trẻ để trẻ hoàn thành bức tranh của mình. 4. Nhận xét sản phẩm - Cô cùng trẻ treo tranh lên giá. - Cô tập trung trẻ quan sát sản phẩm + Các con xé dán gì? + Con có nhận xét gì về tranh xé dán đàn cá của bạn? + Con thích tranh bạn nào? Vì sao? (Mời 2 -3 trẻ nhận xét) + Làm thế nào con xé dán được bức tranh đàn cá bơi đẹp như vậy? - Cô nhận xét, tuyên dương những tranh đẹp, sáng tạo, nhắc những bạn có bức tranh chưa hoàn thiện cố gắng lần sau. - Những bức tranh này các con sẽ mang đến tặng các bác ngư dân và nói cho mọi người hãy giữ nguồn nước sạch để đàn cá vui tươi bơi lội như bức tranh con làm nhé. 5. Kết thúc - Cho trẻ hát bài: Cá vàng bơi, thu dọn đồ dùng..	- Trẻ thực hiện - Trẻ mang tranh lên giá - Trẻ quan sát - Đàn cá bơi ả - Trẻ nhận xét - Bức tranh rất đẹp - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ hát, thu dọn đồ dùng
---	--

=====

Ngày dạy: Thứ 7 ngày 10 tháng 01 năm 2026

(Dạy bù ngày 02/01/2026)

HOẠT ĐỘNG HỌC: ÂM NHẠC

NDTT: VDMH: Đố bạn

NDKH: NH: Chú voi con ở bản đôn

Trò chơi: Thỏ nghe hát nhảy vào chuồng

I. Mục tiêu

- 3t: Trẻ có khả năng vận động minh họa theo nhịp điệu bài hát “ Đố bạn”
- 4-5t: Trẻ vận động minh họa nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát “ Đố bạn” Thể hiện sắc thái phù hợp với bài hát “ Đố bạn”. Phát triển khả năng nghe nhạc cảm nhận giai điệu vui tươi của bài hát “Chú voi con ở bản Đôn” và trẻ biết cách chơi trò chơi “Thỏ nghe hát nhảy vào chuồng”.

- Trẻ nhớ được tên bài hát, tên tác giả bài hát vận động theo nhịp bài hát: “Đố bạn”. Trẻ chú ý lắng nghe cô hát, hiểu nội dung, cảm nhận được giai điệu bài của bài hát bài hát “ Chú voi con ở bản Đôn”. Biết tên trò chơi: Thỏ nghe hát nhảy vào chuồng

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động học, trò chơi, biết yêu quý các con vật sống trong rừng.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô:

- Xắc xô, vòng thể dục

2. Chuẩn bị của trẻ

- Trang phục gọn gàng
- Tâm thế thoải mái

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gợi mở. - Loa loa loa loa.. rừng xanh mở hội muôn thú khắp nơi mau mau về đây cùng nhau múa hát loa loa loa loa.... Đồng quá các bạn ơi xem còn thiếu bạn nào không nào? - Vậy các bạn còn biết thiếu ai không? Để biết xem thiếu ai chúng ta hãy cùng nhờ đến các vị thần nhé. - Các con vừa xem trong đoạn video các con vật sống ở đâu? - Ngoài trong rừng ra các bạn còn thấy các con vật đó ở đâu nữa nào? - Khi đến sở thú các bạn có đứng sát gần với các con vật hung dữ không? Vì sao? Cô giáo dục trẻ. 2. Dạy VĐMH bài hát: “Đố bạn”, tác giả: Hồng Ngọc - Đến với lễ hội rừng xanh có rất nhiều giai điệu bài hát rất hay và vui nhộn vậy các bạn hãy cùng lắng nghe xem đây là giai điệu của bài hát gì nhé. - Trẻ nghe 1 đoạn nhạc bài hát “ đố bạn” và đoán tên bài hát. - Cô cho trẻ hát theo nhạc. + Với giai điệu vui tươi của bài hát này, chúng ta sẽ vận động như thế nào cho bài hát này hay hơn nào? - Cô cho trẻ trả lời theo ý trẻ. + Cô thấy các bạn hát rất hay vậy chúng ta cùng vỗ theo nhịp bài hát “ đố bạn” này nhé. - Cô vận động mẫu cả bài (có nhạc) - Cô vừa vận động theo lời bài hát nào? - Vậy để rõ hơn về các động tác múa các bạn lắng nghe cô giải thích nha. - Cô giải thích: Câu 1: “Trèo cây nhanh thoăn thoắt Một tay chống hông một tay đưa ra trước chỉ lắc cổ tay	 - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Ở trong rừng - Trẻ kể - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ hát 1-2 lần - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ quan sát - Bài hát Đố Bạn - Trẻ quan sát lắng nghe.

theo nhịp bài hát, kết hợp nhún bước chân sang bên và kí chân đồ bạn biết con gì đôi tay”.

- Câu 2: “ Đầu đội hai cái ná... hươu sao” Hai tay đưa lên hai lòng bàn tay đặt sát đầu, nghiêng người sang hai bên kết hợp nhún bước chân sang bên và kí gót chân.

- Câu 3: “ Hai tai to phành phạch... voi to” hai tay để ngang tai xòe bàn tay nghiêng đầu sang hai bên kết hợp nhún bước chân sang bên và kí gót chân.

- Câu 4: “ Trông xem kia...thế kia” 1 tay chống hông 1 tay chỉ lắc cổ tay theo nhịp bài hát, bước chân sang bên và nhún chân chân kí chân, ai đi như thế kia đôi tay.

- Câu 5: “ Phục phịch.. đó là bác gấu đen”. Người cúi về trước, nắm hờ bàn tay lại đánh tay theo nhịp bài hát kết hợp với dậm chân.

- Cô thực hiện lại cho trẻ xem 1 lần nữa.

- Cho cả lớp thực hiện với cô từng động tác kết hợp với nhịp bài hát cho đến hết.

- Cô mời tổ nhóm cá nhân lên thực.

- Cá nhân trẻ thực hiện.

- Bài hát nói về các đáng điệu của các con vật sống trong rừng, hươu sao, voi, và gấu đen, các con vật được thể hiện trong bài hát có đáng yêu không các bạn? đáng yêu như vậy chúng ta có cần bảo vệ các con vật đó không?

Chúng ta bảo vệ bằng cách nào?

3. Nghe hát: “Chú voi con ở bản Đôn” nhạc & lời Phạm Tuyên.

- Có một bài hát rất hay ca ngợi về con voi đấy. Đó là bài hát “Chú voi con ở bản đôn” nhạc và lời của chú Phạm Tuyên. Bây giờ các con chú ý lắng nghe cô hát nhé!

- Cô hát lần 1: Hát kèm theo cử chỉ nét mặt.

- Cô vừa hát cho các con nghe bài hát gì?

- Nhạc và lời của ai?

- Chú voi con có dễ thương không các con?

Bây giờ cô mời các con chú ý lắng nghe cô hát 1 lần nữa nào!

- Cô hát lần 2: Kèm theo cử chỉ điệu bộ hát với nhạc.

- Bài hát ca ngợi những chú voi con đấy, những chú voi con sống trong rừng được người dân ở

- Trẻ quan sát

- Cả lớp thực hiện

- Từng tổ, nhóm 3t,4t,5t lần lượt VD

- Cá nhân trẻ hát

- Trẻ trả lời

- Trẻ nghe cô giới thiệu

- Trẻ lắng nghe cô hát

- Trẻ trả lời

- Phạm Tuyên

- Có ạ

- Trẻ lắng nghe, hưởng ứng cùng cô

- Trẻ lắng nghe

bản Đôn đưa về thuần dưỡng và chăm sóc. những chú voi sống với người dân và giúp họ kéo gỗ làm nhà và còn làm rất nhiều việc khác nữa. Họ rất yêu quý những chú voi và những chú voi cũng rất yêu quý mọi người. - Các con có yêu quý những chú voi không? - Lần 3: Cô mở nhạc cho trẻ nghe. - Các con thấy giai điệu của bài hát này như thế nào? - Rất vui và nhộn nhịp đúng không nào. Cô mời các con cùng lắng nghe lại 1 lần nữa. - Lần 4: Cô mở nhạc cho trẻ nghe và hướng trẻ cùng làm điệu bộ cùng cô. 4. Trò chơi: Thỏ nghe hát nhảy vào chuồng - Cô giới thiệu tên trò chơi - Cô nhắc lại cách chơi, luật chơi - Tổ chức chơi: cho trẻ chơi 2-3 lần. - Cô bao quát, khuyến khích trẻ chơi - Hỏi lại trẻ tên trò chơi 5. Kết thúc - Cho trẻ ra chơi	- Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Vui nhộn - Trẻ hưởng ứng cùng cô - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi 2-3 lần - Trẻ nhắc lại - Trẻ ra ngoài chơi
---	---

=====

Tổ trưởng chuyên môn
(Ký duyệt)

Giáo viên

Quàng Thị Phụng

Lò Thị Minh